

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 09/2024/HS-ST

Ngày: 12 - 3 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Duy Mỹ Ngọc;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lâm Hải Trung;

Bà Đặng Thị Hoàng Anh,

- Thư ký phiên tòa: Bà Lữ Hồng Ngoan – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Cẩm Linh- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn L, sinh năm: 1993 tại tỉnh Cà Mau.

Nơi cư trú: ấp Ô, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau; trình độ học vấn: 04/12; nghề nghiệp: làm thuê; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L1 và bà Tiêu Thị Ú; có vợ Ngô Thị Ngọc H (không đăng ký kết hôn) và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2020, nhỏ nhất sinh năm 2021; anh, chị, em ruột có 02 người, lớn nhất sinh năm 1990 (chết), nhỏ nhất là bị cáo; tiền án: không.

Tiền sự: ngày 28/01/2022 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 176/QĐ-XPHC về hành vi “khai thác cát sông mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền” số tiền phạt 56.888.600 đồng (chưa nộp phạt).

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn L bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “khai thác cát sông mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của Cơ quan có thẩm quyền”, với số tiền 56.888.600 đồng theo Quyết định số: 176/QĐ-XPHC ngày 28/01/2022, bị cáo L không có khiếu nại, khởi kiện trình tự, thủ tục quyết định xử phạt vi phạm hành chính và cũng chưa thực hiện nghĩa vụ nộp phạt.

Vào khoảng 14 giờ ngày 01/9/2023, L được Trần Thanh S thuê điều khiển phương tiện thủy nội (sà lan), số đăng ký TG 16768 đến Vàm Cái M thuộc xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Long để mua cát, trên phương tiện có lắp sẵn hệ thống bơm hút cát. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 02/9/2023, trong lúc chờ mua cát L thấy có nhiều phương tiện hút cát trái phép, sẵn trên phương tiện có hệ thống bơm hút cát nên L nảy sinh ý định hút cát trái phép để bán, nhằm thu lợi bất chính cho bản thân. L điều khiển phương tiện đến vị trí có tọa độ X=00556973, Y=01139811 thuộc thủy phận sông T, ấp P, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Long sau đó khởi động máy có động cơ kết nối hệ thống bơm, hút và trực tiếp hút cát từ lòng sông lên khoang chứa của phương tiện. Đến khoảng 03 giờ 20 phút, cùng ngày thì Tổ công tác kiểm tra khai thác khoáng sản cát sông thuộc Ủy ban nhân dân huyện L phát hiện, tiến hành kiểm tra và lập biên bản vi phạm, thu mẫu cát, xác định tọa độ, đo đặc khối lượng cát đã khai thác bị tạm giữ là 35,69m³, đồng thời tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm.

Tại Kết luận giám định tư pháp số: 4686/KL-STNMT ngày 02/11/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh V kết luận: Mẫu tang vật là khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường. Khoáng sản là cát.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 66/KL-HĐ.ĐGTS ngày 01/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản kết luận khối lượng 35,69m³ cát sông, tại thời điểm tháng 9/2023 có giá trị 2.141.400 đồng.

Ngày 27/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối Trần Văn L về tội: Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên theo quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ Luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Đối với phương tiện dùng để khai thác cát là của ông Trương Tấn G đứng tên đăng ký năm 2009. Năm 2010, ông G bán phương tiện lại cho ông Nguyễn Thanh T (chưa thực hiện thủ tục mua bán). Đến ngày 15/8/2023, ông T cho ông Trần Thanh S thuê phương tiện trên làm phương tiện mua, bán cát. Hiện nay, ông G không có tranh chấp đối với phương tiện sà lan số đăng ký TG –

16768. Ông G, ông T, ông S không biết việc bị cáo L sử dụng phương tiện sà lan số đăng ký TG – 16768 thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã trả lại phương tiện thủy nội địa cho ông Nguyễn Thanh T là người đang quản lý hợp pháp tài sản trên (Quyết định xử lý vật chứng số: 61/QĐ - CSĐT - Đ2 ngày 18/01/2024).

Về vật chứng: Cát sông có khối lượng $35,69\text{m}^3$ đang tạm giữ và gửi tại Doanh nghiệp san lấp mặt bằng Trung Nhân (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/02/2024).

Tại Bản cáo trạng số: 15/CT-VKSVL-P1 ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Trần Văn L về tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên” theo đ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Trần Văn L thừa nhận: Vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 02/9/2023, trong lúc chờ mua cát bị cáo nảy sinh ý định hút cát trái phép để bán, nhằm thu lợi bất chính cho bản thân. Bị cáo điều khiển phương tiện sà lan số đăng ký TG – 16768 trực tiếp hút cát từ lòng sông lên khoang chứa của sà lan. Đến khoảng 03 giờ 20 phút, bị Tổ công tác kiểm tra khai thác khoáng sản cát sông thuộc Ủy ban nhân dân huyện L phát hiện, tiến hành kiểm tra và lập biên bản vi phạm, thu mẫu cát, xác định tọa độ, đo đạc khối lượng cát đã khai thác để tạm giữ là $35,69\text{m}^3$, đồng thời tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 227; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Văn L 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định

của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: bị cáo Trần Văn L đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “khai thác cát sông mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền” đã bị phạt số tiền 56.888.600 đồng, bị cáo chưa thực hiện nghĩa vụ nộp phạt. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 02/9/2023, bị cáo điều khiển phương tiện sà lan (số đăng ký TG – 16768) trực tiếp hút cát trái phép từ lòng sông lên khoang chứa sà lan với khối lượng 35,69m² cát sông, có giá trị 2.141.000 đồng. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên” theo đ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Đối với hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: đối với khối lượng cát sông phải tịch thu sung quỹ nhà nước.

[6] Lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[7] Về án phí: bị cáo Trần Văn L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên”.

1/ Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 227; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Văn L 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tịch thu sung quỹ nhà nước cát sông có khối lượng 35,69m³ đang tạm giữ và gửi tại Doanh nghiệp san lấp mặt bằng Trung Nhân. Địa chỉ: A, ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/02/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V và Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3/ Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Văn L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nội nhăän:

- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKS TVL: 02;
- THADS TVL: 02;
- THA HSTVL: 01;
- STP: 01;
- VPĐT CAVL: 01;
- PHÒNG HỒ SƠ CAVL: 01;
- TG + BC: 02;
- UBND, CA xã T: 02;
- Lưu VP, P.KTNV: 02;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Duy Mỹ Ngọc

